

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024

CHÁNH THANH TRA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 98/TB-STC ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng và Xử lý sau thanh tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 của Thanh tra thành phố Đà Nẵng theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng và Xử lý sau thanh tra, Trưởng các Phòng chuyên môn, Phụ trách kế toán thuộc Thanh tra thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- CC, NLĐ cơ quan;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH THANH TRA

Huỳnh Duy Phúc

Đơn vị: Thanh tra thành phố Đà Nẵng
Chương: 437

Phụ lục

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTTP ngày /5/2025 của Chánh Thanh tra thành phố Đà Nẵng)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
A	Quyết toán nguồn thu khác (phí, lệ phí)	0	0			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	9.726.010.659	9.726.010.659	5.804.009.539	113.769.490	
I	Chi quản lý hành chính	9.726.010.659	9.726.010.659	5.804.009.539	113.769.490	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	7.654.332.490	7.654.332.490	5.804.009.539	26.569.490	
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.990.676.669	1.990.676.669		87.200.000	
II	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	81.001.500	81.001.500			
1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	81.001.500	81.001.500			